

Số: 100/2019/QĐST-HNGĐ

Thành phố Bến Tre, ngày 28 tháng 3 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 95/2019/TLST-VDS ngày 12 tháng 3 năm 2019 giữa người yêu cầu:

1/ Ông Trần Thanh H, sinh năm 1982.

2/ Bà Trần Thị Thúy O, sinh năm 1985.

Cùng địa chỉ: ấp A, xã NT, thành phố BT, tỉnh Bến Tre.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 và 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải đoàn tụ không thành ngày 20 tháng 3 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải đoàn tụ không thành ngày 20 tháng 3 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Trần Thanh H và bà Trần Thị Thúy O.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: ông Trần Thanh H và bà Trần Thị Thúy O thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Bà Trần Thị Thúy O nuôi Trần Thị Mỹ N, sinh ngày 18/3/2011; ông Trần Thanh H nuôi Trần Thanh M, sinh ngày 23/01/2003.

Ghi nhận việc hai bên cùng không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Ông H, bà O bên được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được quyền ngăn cản. Vì lợi ích của con chung sau này, một hoặc cả hai bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con cũng như việc cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung, nợ chung: hai bên cùng khai không có nên Tòa án không xem xét giải quyết.

- Về lệ phí: Lệ phí việc dân sự sơ thẩm là 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng, ông Trần Thanh H và bà Trần Thị Thúy O phải nộp nhưng được khấu trừ theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0000942 ngày 07/3/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố BT, tỉnh Bến Tre.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSNDTP Bến Tre;
- Chi cục THADS TP BT;
- TA tỉnh Bến Tre;
- UBND xã NT, TP BT;
- Lưu VP và hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Trần Thị Như Phương